DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG XUẤT CẢNH NGÀY 15/8/2022

(Kèm theo Công văn số 550/TTLĐNN-TCLĐ ngày 20/7/2022 của TTLĐNN)

Stt	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ngành	Số báo danh	Đăng ký dự tuyển	Ghi chú
1	Phạm Văn Nam	26/06/1998	Nam	SXCT	50126906	BR - VT	
2	Vũ Thành Hải	12/11/1995	Nam	SXCT	50126904	BR - VT	
3	Hoàng Hữu Đắc	12/07/1986	Nam	SXCT	50126905	BR - VT	
4	Lê Văn Thôn	09/08/1988	Nam	SXCT	50129626	Bạc Liêu	
5	Đặng Anh Hùng	29/08/2001	Nam	SXCT	50105188	Bắc Giang	
6	Lương Văn Sơn	19/05/1986	Nam	SXCT	50105295	Bắc Giang	
7	Hoàng Văn Linh	25/12/1991	Nam	SXCT	90800062	Bắc Giang	
8	Trần Văn Mạnh	07/08/1989	Nam	SXCT	50105212	Bắc Giang	
9	Nguyễn Đình Thập	09/09/1995	Nam	SXCT	50105201	Bắc Giang	
10	Lê Tấn Đạt	09/04/1992	Nam	SXCT	50128247	Bến Tre	
11	Nguyễn Thanh Huy	14/01/1997	Nam	SXCT	50128222	Bến Tre	
12	Phan Nhật Trường	10/02/1994	Nam	Ngư nghiệp	50805272	Bình Định	
13	Hồ Như Ý	28/03/1998	Nữ	SXCT	50129816	Cà Mau	
14	Cam Văn Sáu	18/05/1991	Nam	SXCT	50102119	Cao Bằng	
15	Nông Thành Vinh	01/01/1983	Nam	SXCT	50102104	Cao Bằng	
16	Mai Thị Thanh Duyên	21/04/1997	Nữ	SXCT	50744413	Cần Thơ	
17	Nguyễn Thị Huệ Mẩn	16/07/1997	Nữ	SXCT	50744364	Cần Thơ	
18	Phan Đình Huấn	16/12/1989	Nam	SXCT	50128937	Cần Thơ	
19	Đinh Ngọc Hiếu	17/10/2001	Nam	SXCT	50124029	Đắk Lắk	
20	Hồ Ngọc Trường	27/12/1994	Nam	SXCT	50124039	Đắk Lắk	
21	Nguyễn Bá Hào	19/05/1996	Nam	SXCT	50740854	Đắk Lắk	
22	Nguyễn Trọng Đức	04/02/1999	Nam	SXCT	50124089	Đắk Lắk	
23	Hoàng Hữu Hùng	26/08/1998	Nam	SXCT	50740692	Đắk Lắk	
24	Nguyễn Công Thành	14/08/1998	Nam	SXCT	50124051	Đắk Lắk	
25	Đặng Quang Thiên	05/08/1987	Nam	SXCT	50124110	Đắk Lắk	
26	Trần Vĩ Đại	15/06/2001	Nam	SXCT	50124049	Đắk Lắk	
27	Trần Quốc Thư	08/05/1988	Nam	SXCT	50124015	Đắk Lắk	
28	Nguyễn Trường Sơn	18/06/2000	Nam	SXCT	50124082	Đắk Lắk	
29	Ngô Xuân Hùng	18/07/2001	Nam	SXCT	50124084	Đắk Lắk	
30	Nguyễn Văn Hoàng	03/09/2000	Nam	SXCT	50124094	Đắk Lắk	
31	Nguyễn Xuân Tuấn	28/08/2000	Nam	SXCT	50124511	Đăk Nông	
32	Nguyễn Đức Toàn	19/04/1999	Nam	SXCT	50106630	Điện Biên	
33	Đỗ Thị Hằng	26/06/1998	Nữ	SXCT	50712601	Điện Biên	
34	Võ Ngọc Duy	12/03/2000	Nữ	SXCT	50742875	Đồng Tháp	

35	Hà Danh Thăng	04/12/1998	Nam	SXCT	50122943	Gia Lai	
36	Hoàng Văn Đồng	10/05/1994	Nam	SXCT	50122911	Gia Lai	
37	Nguyễn Văn Cường	06/11/1997	Nam	SXCT	50107277	Hà Nam	
38	Vũ Thị Uyên	31/03/1996	Nữ	SXCT	50701517	Hà Nam	
39	Nguyễn Văn Nam	25/01/1997	Nam	SXCT	50107247	Hà Nam	
40	Lê Mạnh Kiên	10/10/1986	Nam	SXCT	50107237	Hà Nam	
41	Nguyễn Tuấn Anh	10/07/1998	Nam	SXCT	50107242	Hà Nam	
42	Nguyễn Tuấn Vũ	06/06/1991	Nam	SXCT	50100762	Hà Nội	
43	Đỗ Văn Hồng Thái	27/03/2001	Nam	SXCT	50100662	Hà Nội	
44	Bùi Tuấn Vinh	25/08/2001	Nam	SXCT	50100564	Hà Nội	
45	Đào Tiến Kiều	26/11/1993	Nam	SXCT	50100666	Hà Nội	
46	Lê Thanh Bình	10/05/2000	Nam	SXCT	50100827	Hà Nội	
47	Trịnh Thị Hiền	04/02/1998	Nữ	SXCT	10000367	Hà Nội	
48	Hoàng Viết Khánh	18/07/1989	Nam	SXCT	50100936	Hà Nội	
49	Nguyễn Hữu Sĩ	05/06/2001	Nam	SXCT	50100560	Hà Nội	
50	Nguyễn Quốc Dũng	03/03/1995	Nam	SXCT	50100930	Hà Nội	
51	Nguyễn Văn Thượng	16/08/1990	Nam	SXCT	50100746	Hà Nội	
52	Vương Xuân Thắng	12/09/1987	Nam	SXCT	50100606	Hà Nội	
53	Trần Văn Duy	04/05/1993	Nam	SXCT	50100706	Hà Nội	
54	Phan Tuấn Tú	28/07/2001	Nam	SXCT	50100677	Hà Nội	
55	Nguyễn Bá Kỷ	13/03/1999	Nam	SXCT	50100932	Hà Nội	
56	Nguyễn Đình Quang	02/05/2000	Nam	SXCT	50100671	Hà Nội	
57	Nguyễn Đăng Nho	16/09/1989	Nam	SXCT	50100638	Hà Nội	
58	Võ Nguyễn Giáp	22/10/1996	Nam	SXCT	50118529	Hà Tĩnh	
59	Võ Thanh Hòa	16/09/1990	Nam	SXCT	50118518	Hà Tĩnh	
60	Nguyễn Văn Hào	20/03/1993	Nam	SXCT	50118731	Hà Tĩnh	
61	Nguyễn Tất Thành	20/06/2000	Nam	SXCT	50118801	Hà Tĩnh	
62	Phạm Tiến Dũng	25/12/1998	Nam	SXCT	50118698	Hà Tĩnh	
63	Nguyễn Phi Hùng	12/06/2001	Nam	SXCT	50118639	Hà Tĩnh	
64	Võ Đức Anh	13/03/1992	Nam	SXCT	50118519	Hà Tĩnh	
65	Nguyễn Văn Mạnh	23/03/1999	Nam	SXCT	50118734	Hà Tĩnh	
66	Mai Văn Hoàng	25/11/2000	Nam	Ngư nghiệp	50781678	Hà Tĩnh	
67	Nguyễn Bá Quang	08/10/1995	Nam	Ngư nghiệp	50781687	Hà Tĩnh	
68	Trịnh Quốc Cường	28/11/1996	Nam	Ngư nghiệp	50781827	Hà Tĩnh	
69	Chu Văn Trường	21/12/1994	Nam	Ngư nghiệp	50781645	Hà Tĩnh	
70	Mai Xuân Nhất	11/05/1988	Nam	Ngư nghiệp	50802727	Hà Tĩnh	
71	Nguyễn Đình Vương	08/11/1995	Nam	Ngư nghiệp	50802464	Hà Tĩnh	
72	Lê Trung Kiên	26/05/2000	Nam	SXCT	50108852	Hải Dương	
73	Hoàng Đình Công	20/11/1983	Nam	SXCT	50108821	Hải Dương	

74	Đinh Văn Minh	22/11/1988	Nam	SXCT	50108837	Hải Dương	
75	Mạc Văn Hiếu	19/10/1998	Nam	SXCT	50108782	Hải Dương	
76	Phạm Trọng Chiến	17/03/1988	Nam	SXCT	50721089	Hải Dương	
77	Bùi Đình Luận	04/02/1987	Nam	SXCT	90800116	Hải Dương	
78	Vũ Thị Duyên	24/08/1995	Nữ	SXCT	10002067	Hải Phòng	
79	Nguyễn Xuân Tùng	01/04/1988	Nam	SXCT	50108234	Hải Phòng	
80	Phạm Đức Thắng	27/05/1999	Nam	SXCT	50108277	Hải Phòng	
81	Bùi Văn Cường	24/10/1987	Nam	SXCT	50713272	Hòa Bình	
82	Nguyễn Hoàng Sơn	19/04/1996	Nam	SXCT	50107028	Hòa Bình	
83	Trần Văn Kiên	22/06/1998	Nam	SXCT	50109505	Hưng Yên	
84	Nguyễn Thị Hà	13/01/1999	Nữ	SXCT	10004415	Hưng Yên	
85	Đào Văn Huân	01/05/1990	Nam	SXCT	50109540	Hưng Yên	
86	Nguyễn Ngọc Sáng	05/12/1997	Nam	Ngư nghiệp	50790562	Kiên Giang	
87	Nguyễn Văn Mạnh	25/11/1992	Nam	SXCT	50122610	Kon Tum	
88	Nguyễn Văn Thung	05/09/1996	Nam	SXCT	50740247	Kon Tum	
89	Hồ Viết Phong	09/01/1998	Nam	SXCT	50740223	Kon Tum	
90	Trương Công Danh	23/10/1998	Nam	SXCT	50122627	Kon Tum	
91	Lê Thị Hằng	27/09/1996	Nữ	SXCT	50741251	Khánh Hòa	
92	Hồ Phi Hoàng Tuấn	08/08/1993	Nam	SXCT	50106405	Lai Châu	
93	Đào Duy Long	19/10/2000	Nam	SXCT	50712309	Lai Châu	
94	Triệu Huy Hoàng	08/09/1993	Nam	SXCT	50102871	Lạng Sơn	
95	Lưu Quang Tài	21/07/2001	Nam	SXCT	50102837	Lạng Sơn	
96	Hoàng Văn Đông	02/04/1991	Nam	SXCT	50102844	Lạng Sơn	
97	Triệu Trung Đoàn	12/11/2001	Nam	SXCT	50102803	Lạng Sơn	
98	Lê Quang Vệ	23/02/1992	Nam	SXCT	90900407	Lao động CBT	
99	Lê Ngọc Tuý	18/04/1985	Nam	SXCT	90900651	Lao động CBT	
100	Ngô Văn Bình	07/01/1981	Nam	SXCT	90900426	Lao động CBT	
101	Nguyễn Văn Sáng	07/05/1989	Nam	SXCT	90900087	Lao động CBT	
102	Phan Xuân Tâm	18/04/1986	Nam	SXCT	90900347	Lao động CBT	
103	Dương Cao Đẳng	08/08/1989	Nam	SXCT	90800150	Lao động CBT	
104	Lê Văn Vũ	12/03/1989	Nam	SXCT	90900066	Lao động CBT	
105	Lê Thị Trang	24/12/1992	Nữ	SXCT	90900138	Lao động CBT	
106	Đỗ Văn Phát	17/09/1990	Nam	SXCT	90900323	Lao động CBT	
107	Nguyễn Khắc Vũ	24/10/1986	Nam	SXCT	90810278	Lao động CBT	
108	Nguyễn Đình Dũng	10/03/1990	Nam	SXCT	90900290	Lao động CBT	
109	Đinh Công Din	05/04/1990	Nam	SXCT	90900652	Lao động CBT	
110	Trần Văn Huy	07/02/1987	Nam	SXCT	90900719	Lao động CBT	
111	Nguyễn Hữu Nhàn	06/06/1985	Nam	SXCT	90810270	Lao động CBT	
112	Trần Cao Sáng	01/02/1985	Nam	SXCT	90900140	Lao động CBT	

113	Trần Công Minh	27/08/1984	Nam	SXCT	90900377	Lao động CBT	
114	Trần Quang Khánh	09/10/1984	Nam	SXCT	90900017	Lao động CBT	
115	Phan Văn Ánh	25/05/1989	Nam	SXCT	90900188	Lao động CBT	
116	Đoàn Văn Minh	24/04/1988	Nam	SXCT	90900469	Lao động CBT	
117	Lê Học Hoàng	30/09/1990	Nam	SXCT	90900206	Lao động CBT	
118	Trần Văn Hữu	16/12/1988	Nam	SXCT	90900739	Lao động CBT	
119	Trần Văn Sáng	07/04/1988	Nam	SXCT	90810105	Lao động CBT	
120	Hoàng Nghĩa Thanh	07/08/1986	Nam	SXCT	90900579	Lao động CBT	
121	Nguyễn Văn Hạnh	30/12/1983	Nam	SXCT	90800444	Lao động CBT	
122	Trần Công Trường	25/03/1990	Nam	SXCT	90900234	Lao động CBT	
123	Trần Văn Mạnh	10/11/1987	Nam	SXCT	90900119	Lao động CBT	
124	Chu Huy Trường	11/08/1991	Nam	SXCT	90410097	Lao động CBT	
125	Đào Ngọc Linh	04/04/1985	Nam	SXCT	90400061	Lao động CBT	
126	Nguyễn Văn Sơn	28/10/1984	Nam	SXCT	90400024	Lao động CBT	
127	Phạm Ngọc Thanh	03/02/1991	Nam	SXCT	90900064	Lao động CBT	
128	Hoàng Tiến Danh	16/05/1993	Nam	SXCT	90900590	Lao động CBT	
129	Nguyễn Trí Thanh	08/07/1987	Nam	SXCT	90800016	Lao động CBT	
130	Ngô Văn Sỹ	03/04/1990	Nam	SXCT	90900581	Lao động CBT	
131	Hoàng Văn Hoàn	05/09/1985	Nam	SXCT	90500692	Lao động CBT	
132	Đặng Duy Thọ	22/04/1986	Nam	SXCT	90900465	Lao động CBT	
133	Giáp Văn Sứ	06/04/1988	Nam	SXCT	90900036	Lao động CBT	
134	Phạm Minh Tấn	24/09/1987	Nam	SXCT	90900587	Lao động CBT	
135	Đặng Văn Quý	03/06/1983	Nam	SXCT	90400352	Lao động CBT	
136	Nguyễn Thế Hưng	04/02/1985	Nam	SXCT	90410161	Lao động CBT	
137	Đậu Văn Việt	10/11/1992	Nam	SXCT	90900576	Lao động CBT	
138	Nguyễn Văn Lộc	06/11/1988	Nam	SXCT	90900021	Lao động CBT	
139	Tạ Ngọc Hoàng	02/01/1993	Nam	SXCT	90900432	Lao động CBT	
140	Vũ Văn Hiệp	05/05/1988	Nam	SXCT	90800073	Lao động CBT	
141	Hồ Văn Hiệp	05/08/1990	Nam	SXCT	90800130	Lao động CBT	
142	Trần Đình Nhật	13/10/1985	Nam	SXCT	90410107	Lao động CBT	
143	Trương Công Đức	25/05/1987	Nam	SXCT	90810024	Lao động CBT	
144	Nguyễn Xuân Đức	18/08/1989	Nam	SXCT	90900740	Lao động CBT	
145	Hoàng Hữu Lợi	13/08/1985	Nam	SXCT	90800177	Lao động CBT	
146	Nguyễn Hữu Tuấn	18/11/1988	Nam	SXCT	90900502	Lao động CBT	
147	Phạm Kim Nam	08/10/1988	Nam	SXCT	90900645	Lao động CBT	
148	Mai Tiến Anh	16/12/1986	Nam	SXCT	90900427	Lao động CBT	
149	Nguyễn Thị Hướng	25/08/1993	Nữ	SXCT	50741872	Lâm Đồng	
150	Đặng Văn Mạnh	28/01/1997	Nam	SXCT	50742751	Long An	
151	Bùi Công Hải	15/03/1990	Nam	SXCT	50110117	Nam Định	

152	Nguyễn Văn Doanh	12/02/1995	Nam	SXCT	50111220	Ninh Bình	
153	Đặng Thị Hằng	12/06/1988	Nữ	SXCT	10010243	Ninh Bình	
154	Nguyễn Đăng Khoa	31/03/1991	Nam	SXCT	50111141	Ninh Bình	
155	Đàm Ngọc Quân	17/11/1991	Nam	SXCT	50111263	Ninh Bình	
156	Nguyễn Văn Toàn	16/11/1997	Nam	SXCT	50111273	Ninh Bình	
157	Đinh Đức Hạnh	05/12/1986	Nam	SXCT	50111101	Ninh Bình	
158	Nguyễn Xuân Tuấn	10/10/1984	Nam	SXCT	50727197	Nghệ An	
159	Nguyễn Quốc Anh	10/03/1998	Nam	SXCT	50116420	Nghệ An	
160	Phạm Trọng Lượng	29/09/1997	Nam	SXCT	50727629	Nghệ An	
161	Lưu Văn Đạt	25/10/1999	Nam	SXCT	50116163	Nghệ An	
162	Lê Công Phượng	05/08/1990	Nam	SXCT	50116640	Nghệ An	
163	Trần Quốc Trường	04/12/1993	Nam	SXCT	50116169	Nghệ An	
164	Lê Văn Mão	14/08/1999	Nam	SXCT	50116707	Nghệ An	
165	Nguyễn Văn Đức	17/11/1994	Nam	SXCT	50727179	Nghệ An	
166	Lê Hồng Ca	12/09/1988	Nam	Ngư nghiệp	50801606	Nghệ An	
167	Nguyễn Văn Dương	06/02/1990	Nam	Ngư nghiệp	50801604	Nghệ An	
168	Trần Minh Pháp	05/07/1995	Nam	Ngư nghiệp	50801518	Nghệ An	
169	Hoàng Văn Hà	01/07/1986	Nam	Ngư nghiệp	50781194	Nghệ An	
170	Mai Văn Tuấn	13/07/1996	Nam	Ngư nghiệp	50781036	Nghệ An	
171	Hồ Sỹ Chiến	16/02/1994	Nam	Ngư nghiệp	50781289	Nghệ An	
172	Nguyễn Ngọc Thắng	12/02/1988	Nam	Ngư nghiệp	50781144	Nghệ An	
173	Đậu Đình Quang	26/07/1996	Nam	Ngư nghiệp	50801738	Nghệ An	
174	Hồ Đình Hậu	07/06/1994	Nam	Ngư nghiệp	50801729	Nghệ An	
175	Hoàng Văn Hiếu	10/11/1999	Nam	Ngư nghiệp	50781250	Nghệ An	
176	Bạch Văn Lệ	12/03/1989	Nam	Ngư nghiệp	50780992	Nghệ An	
177	Hoàng Thế Anh	20/02/1989	Nam	Ngư nghiệp	50781196	Nghệ An	
178	Hồ Văn Quỳnh	10/01/1990	Nam	Ngư nghiệp	50781369	Nghệ An	
179	Nguyễn Văn Ngọc	24/03/1991	Nam	Ngư nghiệp	50781254	Nghệ An	
180	Nguyễn Văn Cương	29/01/1994	Nam	Ngư nghiệp	50781101	Nghệ An	
181	Lê Bá Thong	08/03/1987	Nam	Ngư nghiệp	50801522	Nghệ An	
182	Trần Ngọc Bắc	18/09/2000	Nam	Ngư nghiệp	50801768	Nghệ An	
183	Hoàng Văn Nghĩa	02/04/1992	Nam	Ngư nghiệp	50801530	Nghệ An	
184	Lê Văn Hải	22/08/1996	Nam	Ngư nghiệp	50780986	Nghệ An	
185	Nguyễn Văn Hoàn	12/08/1990	Nam	Ngư nghiệp	50781204	Nghệ An	
186	Trương Đắc Dũng	03/02/1987	Nam	Ngư nghiệp	50781117	Nghệ An	
187	Hồ Vinh Quang	11/05/1990	Nam	Ngư nghiệp	50781192	Nghệ An	
188	Trần Xuân Đức	16/04/1985	Nam	Ngư nghiệp	50781022	Nghệ An	
189	Bùi Thái Quân	29/11/1987	Nam	Ngư nghiệp	50781102	Nghệ An	
190	Nguyễn Đức Thuyên	10/05/1995	Nam	Ngư nghiệp	50781109	Nghệ An	

191	Cao Trung Thành	09/10/2000	Nam	SXCT	50104146	Phú Thọ	
192	Nguyễn Văn Hưng	10/11/1984	Nam	SXCT	50104133	Phú Thọ	
193	Lê Anh Tuấn	05/11/1997	Nam	SXCT	50104227	Phú Thọ	
194	Hà Văn Muôn	27/04/1999	Nam	SXCT	50104049	Phú Thọ	
195	Mè Văn Huân	14/07/1993	Nam	SXCT	50104171	Phú Thọ	
196	Nguyễn Bá Đạt	10/07/1997	Nam	SXCT	50104161	Phú Thọ	
197	Phan Thanh Hưng	14/07/1997	Nam	SXCT	50119462	Quảng Bình	
198	Võ Thanh Bình	20/10/2001	Nam	SXCT	50119334	Quảng Bình	
199	Nguyễn Văn Bắc	18/06/1995	Nam	SXCT	50119327	Quảng Bình	
200	Nguyễn Văn Quân	25/07/2000	Nam	SXCT	50730375	Quảng Bình	
201	Nguyễn Văn Quang	12/02/1994	Nam	SXCT	50119339	Quảng Bình	
202	Nguyễn Thành Long	04/07/1999	Nam	Ngư nghiệp	50782152	Quảng Bình	
203	Mai Trung Cát	10/10/1993	Nam	Ngư nghiệp	50803962	Quảng Bình	
204	Trần Quang Trung	20/11/1999	Nam	Ngư nghiệp	50803554	Quảng Bình	
205	Nguyễn Văn Nghĩa	13/06/1998	Nam	Ngư nghiệp	50782293	Quảng Bình	
206	Phan Văn Hùng	09/10/1987	Nam	Ngư nghiệp	50782202	Quảng Bình	
207	Hoàng Văn Trung	10/07/1989	Nam	Ngư nghiệp	50782184	Quảng Bình	
208	Mai Văn Lượng	30/06/1991	Nam	Ngư nghiệp	50782125	Quảng Bình	
209	Lê Mạnh Hùng	13/08/1989	Nam	Ngư nghiệp	50782315	Quảng Bình	
210	Phạm Tấn Nhiều	13/01/1991	Nam	SXCT	50121507	Quảng Nam	
211	Đoàn Văn Vinh	15/10/1986	Nam	SXCT	50733057	Quảng Nam	
212	Liên Tố Sinh	10/04/1996	Nam	SXCT	50121526	Quảng Nam	
213	Nguyễn Anh Nhật	14/02/1987	Nam	SXCT	50106127	Quảng Ninh	
214	Đỗ Thị Linh Trang	01/05/1998	Nữ	SXCT	10016101	Quảng Ninh	
215	Nguyễn Đức Hà	07/04/1998	Nam	SXCT	50106118	Quảng Ninh	
216	Đào Văn Thắng	18/12/1998	Nam	SXCT	50106130	Quảng Ninh	
217	Trịnh Hữu Quý	25/02/1999	Nam	SXCT	50106139	Quảng Ninh	
218	Ngô Nguyễn Thành Luân	22/04/1999	Nam	Ngư nghiệp	50783718	Quảng Ngãi	
219	Nguyễn Tuyết	15/04/1995	Nam	Ngư nghiệp	50783654	Quảng Ngãi	
220	Nguyễn Thành Lâm	09/03/1998	Nam	Ngư nghiệp	50783668	Quảng Ngãi	
221	Hồ Xuân Linh	20/09/1986	Nam	SXCT	50120109	Quảng Trị	
222	Trần Tiến Việt	11/08/1988	Nam	Ngư nghiệp	50782818	Quảng Trị	
223	Nguyễn Mạnh Thường	06/06/1985	Nam	Ngư nghiệp	50782728	Quảng Trị	
224	Thái Xuân Hùng	20/11/1996	Nam	Ngư nghiệp	50783072	Quảng Trị	
225	Võ Sơn Bá Tính	12/04/1996	Nam	Ngư nghiệp	50782846	Quảng Trị	
226	Hoàng Văn Đạt	07/09/1996	Nam	Ngư nghiệp	50782899	Quảng Trị	
227	Nguyễn Xuân Bảo	19/08/1988	Nam	Ngư nghiệp	50782733	Quảng Trị	
228	Trần Văn Thủy	17/01/1987	Nam	Ngư nghiệp	50783099	Quảng Trị	
229	Nguyễn Văn Nghĩa	23/10/1983	Nam	Ngư nghiệp	50783073	Quảng Trị	

230	Lê Minh Hậu	13/04/1996	Nam	SXCT	50127706	Tiền Giang	
231	Đỗ Lê Minh Tân	15/06/1995	Nam	SXCT	50121104	TT Huế	
232	La Ngọc Chiến	23/12/1995	Nam	SXCT	50121109	TT Huế	
233	Võ Văn Hải	25/07/1998	Nam	SXCT	50121119	TT Huế	
234	Đặng Văn Tuấn	04/02/1999	Nam	SXCT	50121121	TT Huế	
235	Nguyễn Thế Đông	06/03/2001	Nam	SXCT	50113978	Thanh Hóa	
236	Lê Xuân Trọng	19/06/1996	Nam	SXCT	50113711	Thanh Hóa	
237	Nguyễn Quán Đức	25/04/1996	Nam	SXCT	50113632	Thanh Hóa	
238	Lê Việt Quang	28/02/2001	Nam	SXCT	50113935	Thanh Hóa	
239	Trần Sỹ Trung	20/06/1990	Nam	SXCT	50113678	Thanh Hóa	
240	Phạm Văn Đức	20/04/2001	Nam	SXCT	50113688	Thanh Hóa	
241	Trương Xuân Trung	14/10/2001	Nam	SXCT	50113697	Thanh Hóa	
242	Lại Văn Đăng	08/07/1986	Nam	SXCT	50113412	Thanh Hóa	
243	Lê Công Thắng	04/11/1995	Nam	SXCT	50112181	Thanh Hóa	
244	Lê Ngọc Nguyện	02/07/1997	Nam	SXCT	50113561	Thanh Hóa	
245	Doãn Thái Quí	01/10/1982	Nam	SXCT	50114223	Thanh Hóa	
246	Phan Văn Lâm	14/06/1999	Nam	SXCT	50113745	Thanh Hóa	
247	Nguyễn Văn Kiên	29/05/2000	Nam	SXCT	50113854	Thanh Hóa	
248	Lê Hữu Cường	09/02/1995	Nam	SXCT	50113107	Thanh Hóa	
249	Nguyễn Tuấn Anh	20/02/2000	Nam	SXCT	50723465	Thanh Hóa	
250	Nguyễn Hữu Tuấn	20/04/1990	Nam	SXCT	50113917	Thanh Hóa	
251	Lê Viết Cường	15/05/1988	Nam	SXCT	50112522	Thanh Hóa	
252	Lê Duy Hiếu	08/07/1998	Nam	SXCT	50113959	Thanh Hóa	
253	Nguyễn Văn Trường	23/02/2001	Nam	SXCT	50113541	Thanh Hóa	
254	Đinh Văn Luật	30/08/1989	Nam	SXCT	50114155	Thanh Hóa	
255	Lê Văn Giang	24/12/1992	Nam	SXCT	50113380	Thanh Hóa	
256	Trịnh Quốc Khánh	03/09/1997	Nam	SXCT	50112126	Thanh Hóa	
257	Nguyễn Văn Đức	08/01/1998	Nam	SXCT	50113493	Thanh Hóa	
258	Nguyễn Hà Nam	25/02/1990	Nam	SXCT	50113612	Thanh Hóa	
259	Cao Văn Cường	20/10/1991	Nam	SXCT	50113192	Thanh Hóa	
260	Lê Viết Quyền	17/06/2001	Nam	SXCT	50114157	Thanh Hóa	
261	Tống Thọ Giang	30/11/2001	Nam	SXCT	50113981	Thanh Hóa	
262	Lê Thị Quỳnh	17/10/1994	Nữ	SXCT	10018340	Thanh Hóa	
263	Lữ Thị Linh	14/07/1996	Nữ	SXCT	10017794	Thanh Hóa	
264	Lê Văn Vang	05/10/1985	Nam	SXCT	50112714	Thanh Hóa	
265	Trịnh Xuân Hưng	24/02/1996	Nam	SXCT	50113906	Thanh Hóa	
266	Đỗ Xuân Minh	14/07/1995	Nam	SXCT	50112318	Thanh Hóa	
267	Lê Duy Tùng	18/05/1998	Nam	SXCT	50112859	Thanh Hóa	
268	Đỗ Viết Dũng	21/01/1993	Nam	SXCT	50113287	Thanh Hóa	

269	Lê Bá Khánh	13/02/1998	Nam	SXCT	50113750	Thanh Hóa	
270	Cao Ngọc Hùng	29/11/1987	Nam	SXCT	50114125	Thanh Hóa	
271	Nguyễn Thị Phương	14/12/2000	Nữ	SXCT	50723422	Thanh Hóa	
272	Lê Văn Thức	05/10/2000	Nam	SXCT	50112454	Thanh Hóa	
273	Nguyễn Lâm Trường	07/02/2000	Nam	SXCT	50112565	Thanh Hóa	
274	Nguyễn Thị Dung	22/06/1994	Nữ	SXCT	10018458	Thanh Hóa	
275	Nguyễn Đình Hoàng	09/11/2001	Nam	SXCT	50113515	Thanh Hóa	
276	Lê Văn Linh	14/03/2001	Nam	SXCT	50113622	Thanh Hóa	
277	Trương Văn Vũ	20/01/1987	Nam	SXCT	50112836	Thanh Hóa	
278	Lê Văn Quân	16/02/1989	Nam	SXCT	50114246	Thanh Hóa	
279	Lê Thị Mong	28/12/1999	Nữ	SXCT	10018049	Thanh Hóa	
280	Hà Tuấn Anh	17/07/2000	Nam	SXCT	50112856	Thanh Hóa	
281	Thiều Văn Đông	10/11/1992	Nam	SXCT	50113424	Thanh Hóa	
282	Đào Khả Trình	23/07/1992	Nam	SXCT	50112487	Thanh Hóa	
283	Lê Văn Minh	15/12/2001	Nam	SXCT	50113916	Thanh Hóa	
284	Nguyễn Bá Trung	11/11/1990	Nam	SXCT	50725067	Thanh Hóa	
285	Phan Doãn Phong	06/08/1990	Nam	SXCT	50724852	Thanh Hóa	
286	Lê Văn Hòa	20/08/1993	Nam	SXCT	50114140	Thanh Hóa	
287	Vũ Minh Quang	28/11/2001	Nam	SXCT	50113852	Thanh Hóa	
288	Cao Văn Tùng	23/03/1994	Nam	Ngư nghiệp	50800800	Thanh Hóa	
289	Hoàng Văn Sơn	52//3425	Nam	Ngư nghiệp	50780753	Thanh Hóa	
290	Trần Văn Năm	05/09/1990	Nam	Ngư nghiệp	50800687	Thanh Hóa	
291	Vũ Văn Tuyển	07/06/1996	Nam	Ngư nghiệp	50800700	Thanh Hóa	
292	Nguyễn Văn Hoàng	27/01/1990	Nam	Ngư nghiệp	50800714	Thanh Hóa	
293	Đặng Bá Dương	03/04/1999	Nam	Ngư nghiệp	50800945	Thanh Hóa	
294	Phạm Thọ Hưng	18/05/1988	Nam	Ngư nghiệp	50780309	Thanh Hóa	
295	Đậu Văn Đạo	20/06/1995	Nam	Ngư nghiệp	50800795	Thanh Hóa	
296	Nguyễn Văn Thành	18/02/1996	Nam	Ngư nghiệp	50780231	Thanh Hóa	
297	Lê Văn Phong	10/10/1985	Nam	Ngư nghiệp	50801028	Thanh Hóa	
298	Trần Xuân Kiên	15/01/1988	Nam	Ngư nghiệp	50800823	Thanh Hóa	
299	Nguyễn Tiên Phúc	02/09/1995	Nam	Ngư nghiệp	50800832	Thanh Hóa	
300	Chu Văn Quỳnh	10/03/1992	Nam	Ngư nghiệp	50800831	Thanh Hóa	
301	Phạm Văn Hùng	19/03/2000	Nam	Ngư nghiệp	50801051	Thanh Hóa	

SXCT	235
Ngư Nghiệp	66
	301